

Số: 38/2014/NQ-HĐND8

Thủ Dầu Một, ngày 10 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT
Về chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng
phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 ngày 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Sau khi xem xét Tờ trình số 3934/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số 21/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2014 của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương như sau:

1. Đối tượng nộp phí:

a) Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu hoặc cần phải thẩm định cấp quyền sử dụng đất theo quy định.

b) Không thu phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất trong trường hợp cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu (nhà nước công nhận quyền sử dụng đất đối với người đang sử dụng đất ổn định).

2. Mức thu phí:

a) Trường hợp giao đất, cho thuê đất đối với hộ gia đình, cá nhân:

STT	Quy mô diện tích (m ²)	Mức thu (đồng/hồ sơ)
1	Nhỏ hơn 500m ²	100.000
2	Từ 500 m ² đến dưới 1.000 m ²	300.000
3	Từ 1.000 m ² trở lên	500.000

b) Đối với đất làm nhà ở của hộ gia đình, cá nhân: Mức thu phí bằng 70% mức thu quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 1.

c) Trường hợp giao đất, cho thuê đất đối với tổ chức:

STT	Quy mô diện tích (m ²)	Mức thu (đồng/hồ sơ)
1	Nhỏ hơn 10.000 m ²	2.000.000
2	Từ 10.000 m ² đến dưới 100.000 m ²	5.000.000
3	Từ 100.000 m ² trở lên	7.000.000

d) Trường hợp cấp lại, chuyển mục đích sử dụng đất với hình thức Nhà nước giao đất hoặc cho thuê đất; gia hạn sử dụng đất với hình thức Nhà nước giao đất hoặc cho thuê đất; chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê; chuyển từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất; chuyển từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất: Mức thu phí bằng 70% mức thu quy định tại Điểm a, c Khoản 2 Điều 1.

đ) Trường hợp chuyển quyền sở hữu nhà gắn liền với quyền sử dụng đất:

STT	Giá trị tài sản	Mức thu (đồng/hồ sơ)
1	Dưới 500 triệu đồng	50.000
2	Từ 500 triệu đến dưới 2 tỷ đồng	100.000
3	Từ 2 tỷ đồng đến dưới 5 tỷ đồng	200.000
4	Từ 5 tỷ đồng trở lên	1.000.000

3. Quản lý và sử dụng phí:

Phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất là khoản thu ngân sách nhà nước. Cơ quan trực tiếp thu phí được trích lại 80% trên tổng số phí thu được để trang trải chi phí cho công tác thẩm định cấp quyền sử dụng đất và tổ chức thu phí; số còn lại 20% nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa VIII, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2014, có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua và thay thế Nghị quyết số 39/2011/NQ-HĐND8 ngày 08 tháng 8 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH-HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Cảnh